

Chiến Thương.

Trần Ngọc Toàn

Người lính Nhảy Dù lật đật nhảy vào, la lớn:
-Có thằng lính Thủy Quân Lục Chiến nằm trong này.

Người lính thứ hai kẹp súng bước nhanh tới, cũng nói lớn:

-Nó còn mang súng nữa.

Người thứ nhất cúi xuống như muốn nâng người lính TQLC bị thương lên nhưng rồi buột miệng kêu:

-Chân nó thúi như mùi chuột chết, tụi bây ơi.

Một người dáng như tiểu đội trưởng nói:

-Hai đứa tụi mày xúm nhau bồng nó ra ngoài đường giao cho đám TQLC đang theo mình đi tìm đồng đội thất lạc đó.

Đầu óc tôi vẫn còn tỉnh táo, nhưng đã quá đuối sức sau 3 ngày bò một mình xuyên rừng, hôm ấy là ngày 3 tháng 1 năm 1965. Hai tay tôi vẫn giữ chặt khẩu súng AR15 còn độ 15 viên đạn.

Hai người lính Nhảy Dù của Tiểu Đoàn 5 tiếp viện cho ĐĐ4/TQLC đưa tay xốc bồng tôi ra mặt đường, trước cổng phía Đông của làng Bình Giả. Đám lính TQLC chạy vội đến, chợt Binh 1 Hai “Ôm” la lên:

-Trời ơi! Sao Mai còn sống. (Sao Mai là danh hiệu truyền tin của đại đội trưởng)

Hạ sĩ Khanh, mang máy truyền tin Đại Đội, nhào

xuống nắm tay tôi vừa khóc vừa nói thôn thục:

-Tôi ân hận vì bỏ Sao Mai lại, mấy ngày nay tụi tui lục lọi tìm Sao Mai khắp nơi nhưng không thấy.

Tự nhiên, lúc ấy tôi bị mất tiếng, cổ khô rát. Tôi chợt nhìn lại hai vết thương ở bắp chân và đùi phải nay đã loe ngoi đầy dòi và kiến. Mãi lúc ấy, tôi mới thấy đau nhức lên tận óc. Khi người y tá chạy tới, tay cầm chai rượu trắng để đi nhật xác, tôi với tay giựt lấy chai rượu, mở nắp, nhồm người đổ vào hai vết thương đã ung thối. Dòi và kiến rớt xuống đất một đê lòn ngổn. Mấy người lính sống sót của Đại Đội 1 của Tiểu Đoàn 4/TQLC xúm nhau khiêng tôi bỏ lên chiếc chõng tre, (thay băng-ca), do dân làng cung cấp. Tôi giao khẩu súng AR15 cho B1 Hai Ôm. Chợt nhớ tới người cô vắn Mỹ, tôi hỏi:

-Còn Đại Úy Peter Cook đâu?

Binh 1 Nguyễn Văn Hai kể:

- Khi em dẫn Đ/Úy Cook, đã bị thương ở đùi, rời trận địa, ra khỏi bìa rừng, liền bị VC ở vòng vây thứ nhì chặn bắt Cook và em.

Trước đó, trong lúc tiếng súng vẫn còn nổ dòn, tôi lấy băng cá nhân bó chặt vết thương chân của Đại Úy Cook, rồi bảo B1 Hai kè ông chạy về phía rừng hướng làng Bình Giả, vì tôi

Thủy Quân Lục Chiến

biết trước sau gì cũng phải phá vòng vây rút quân về Bình Giả.

Ngày tối ngày 31 tháng 12 năm 1964, VC trối tử binh giải giao khỏi trận địa, trong đêm tối, B1 Hai đã lủi trốn vào bụi rậm và sau đó chạy thoát về Bình Giả. Đại Úy Peter Cook bị bắt chuyển về Chiến Khu D, nhưng do thương tích không được cứu chữa nên ông chết trong mật khu VC năm 1968. Năm 1972, khi trao trả tù binh, VC mới chính thức loan tin.

Tôi được anh em khiêng vào làng. Dân chúng bu lại hỏi thăm vì tôi là người sống sót cuối cùng. B1 Hai vội vàng chạy đi pha cho tôi một ly sữa nóng. Đại Tá Nguyễn Thành Yên Tư Lệnh Phó Lữ đoàn TQLC từ đầu đến nắm lấy tay tôi nói lập bập:

-Vậy là em sống rồi, cố gắng lên.

Hai người bạn cùng khóa Võ Bị của tôi đã chạy tới mừng rỡ. Trung Úy Đỗ Hữu Tùng, Đại Đội Trưởng ĐĐ2 và Trung Úy Nguyễn Đăng Tổng, ĐĐT/ĐĐ4 cười nói:

-Mấy ngày nay, tối nào tao với thằng Tùng cũng khấn vái, nếu mày chết chỗ nào thì về chỉ cho tụi tao biết, vì tìm hoài không thấy mày đâu hết.

Tôi chột nhớ... lục túi quần, lôi sấp tiền lương tháng mới lên trung úy còn nguyên, trao cho Tổng. Bây giờ tôi đã phát âm được nên nói:

- Không biết trực thăng sẽ tải thương tao về đâu nên tao giao cho bạn giữ hộ.

Tổng cười đùa:

- Lỡ tao xài hết thì sao?

Chừng một giờ sau, trực thăng tải thương Hoa Kỳ từ Vũng Tàu đến, đáp xuống ngoài bãi trống. Anh em khiêng tôi ra, hai xạ thủ trên trực thăng lôi băng-ca, nhảy xuống đất và đẩy tôi lên.

Những người sống sót của TĐ4/TQLC tiếp tục phối hợp với TĐ5 Nhảy Dù vào trận địa lấy xác đồng đội chuyển về làng Bình Giả. Sau này một số đã được xe đưa về an táng bên Trung

Tâm Huân Luyện Vạn Kiếp ở Phước Tuy.

Trên trực thăng, một người lính Mỹ mời điều thuốc Marlboro đưa vào môi tôi với ánh mắt an ủi. Một người nói lớn:

-Minh bay về Quân Y Viện Vũng Tàu.

Tôi nói: "Thank you".

Sau này, tôi nghe mấy người lính kháo với nhau:

-May mà ông được về Quân Y Viện Đại Hàn ở Vũng Tàu, nếu về QYV Cộng Hòa, bác sĩ thấy chân ông bị thúi là họ cưa bỏ chân ông rồi, vì thương binh đông quá.

Nhớ lại lúc chiều tối ngày 31 tháng 12, ngày hôm sau tôi lên 25 tuổi, Tiểu Đoàn 4/TQLC theo lệnh Quân Đoàn III, hành quân vào tìm xác phi hành đoàn trực thăng Hoa Kỳ bị bắn rớt tối ngày 30/12/1964 khi trực thăng lên vùng yểm trợ làng Bình Giả để đẩy lui cuộc tấn công nửa đêm về sáng của VC. Do trực thăng bay thấp, bắn đuổi theo quân VC nên đã bị bắn rơi.

TĐ4/TQLC đã bị 2 Trung Đoàn 260 và 261 chính quy tân lập, thuộc Sư Đoàn 9 do tên Trần Đình Xu chỉ huy, bao vây. Sau ba đợt tấn công tiền pháo hậu xung bị đẩy lui, nhưng rồi từ sau 4 giờ chiều cho khi trời tối hẳn, chúng dùng biển người, tràn ngập phòng tuyến TQLC. Tôi gom được hơn 10 người ra lệnh vừa bắn vừa ném lựu đạn mở đường máu về phía rừng, hướng làng Bình Giả. Lúc chiều, khi quỳ bắn tĩa VC tôi đã bị một phát đạn vào bắp chân phải. Tôi chỉ thấy một sức mạnh hất chân tôi lên, nhưng không thấy đau mà cảm thấy máu chảy xuống ấm theo chân phải.

Bây giờ, tôi chạy giữa hai hiệu thính viên là Hạ Sĩ Nguyễn Tú, mang máy truyền tin Tiểu Đoàn và Nguyễn Văn Khanh máy Đại Đội. Vừa chạy tới sát bìa rừng, tôi nghe một tiếng "huych" và Tú ngã xuống, cùng lúc một sức mạnh đẩy qua đùi phải khiến tôi loạng choạng ngã xuống theo. Tú nằm bất động, tôi thấy một nắm đen trước ngực Tú. Tôi lay mạnh nhưng

Tú đã chết ngay. Tôi vội lôi chiếc máy truyền tin ra khôilung Tú và kê súng bắn phá hai phát. Tức thì, tôi nghe tiếng chân chạy rầm rập trong ánh lửa đạn xí xèo. Tôi vội dẩu khẩu súng dưới lưng và nằm giả chết bên Tú. Một tên VC, choàng cây lá ngụy trang xông tới, đập vào xác Tú rồi nổ mấy phát súng kết liễu. Rồi hắn quay qua phía tôi giơ chân đạp vào người tôi và nổ một loạt đạn “ân huệ”. Một viên đạn tiểu liên K50 trượt qua bên sườn trái của tôi làm bong da và cháy áo. Tôi biết mình đã thoát chết và nằm im chờ đợi. Vừa lúc đó, tôi nghe VC kêu nhau ới ới rút quân khi máy bay lên vùng thả trái sáng. Tôi không hề thấy đầu đón gì cả, có lẽ do viên đạn đi quá nhanh và tôi đang bận tâm đối phó, điều quân.

Trở lại chuyện tải thương, độ 15 phút sau, trực thăng đáp xuống phi trường Vũng Tàu. Chiếc xe dodge cứu thương nằm sẵn chờ bốc tôi lên xe và đóng cửa bít bùng. Một lúc sau, tôi thấy xe chậm lại, bỗng có nhiều tiếng đập vào khung xe. Tôi quay nhìn, thấy hai bên khung kính lố nhố bóng người đàn bà đập đập hai tay và nói lô nhô. Mãi đến lúc xe dừng lại, cánh cửa mở ra, hai người lính Đại Hàn, chắc là y tá, lôi chiếc băng-ca ra. Đám đông vợ con lính bu quanh la lớn:

-Ai vậy? Nhận ra ai không?

Tôi đưa tay chào nhưng không nói. Tôi thấy Trung Sĩ Bình là văn phòng trưởng của Đại Đội tôi, nhưng ông không nhận ra tôi mà cứ chồm tới hỏi lớn: “Ai dzậy ai dzậy”?

Tôi được 4-5 người lính y tá Đại Hàn chen nhau cô lập đám đông và đưa tôi vào phòng cứu cấp. Một cô điều dưỡng Đại Hàn, mang lon trung úy, mặt tròn xinh xắn, còn khá trẻ, bước tới bên cạnh, nói tiếng Anh giọng Đại Hàn:

-Tôi là Chung Do Lin, Trung Úy điều dưỡng Quân Y Viện Đại Hàn, anh biết hôm nay là ngày nào không?

Tôi ra hiệu xin tờ giấy và cây viết, viết bằng

tiếng Anh.

-Tôi là Trung Úy Trần Ngọc Toàn, số quân 60A402189 thuộc ĐĐ1/TĐ 4/TQLC. Tôi bị trúng 3 phát đạn trong trận Bình Giả, vào tối ngày 31 tháng 4 năm 1964 và phải bò trong rừng 3 ngày, cho đến hôm nay là ngày 3 tháng 1 năm 1965. Xin bác sĩ đừng cưa bỏ chân tôi. Cảm ơn nhiều lắm.

Trung Úy Chung Do Lin cầm tờ giấy đọc xong nhìn tôi cười, tôi thấy cô đẹp như một nàng tiên. Một lúc sau, tôi nghe tiếng nói lớn vọng từ bên ngoài vào.

-Trời ơi! Trung Úy Toàn còn sống mà tui nhìn không ra ông”.

Tiếng của Bình, văn phòng trưởng đại đội của tôi. Mãi một lúc sau, một người mặc áo choàng phòng mổ bước vào với Trung Úy Chung Do Lin, đến bên tôi, nói:

-Tôi là Y sĩ Đại Úy Kim Kee Young, tôi sẽ lo cho anh. Bây giờ anh sẽ được đưa qua chụp quang tuyến rồi vào phòng mổ.

Tôi nói: “Thank you a lot”.

Sau đó hơn nửa tiếng, khi vào phòng mổ, Trung Úy Chung Do Lin, trong áo choàng trắng, đã nhanh nhẹn cầm cây que bông gòn và chai thuốc. Tôi bị lột trần như nhộng. Nàng mạnh tay đổ thuốc khử trùng rồi dùng cây que thọc xuyên qua đùi tôi chà rửa. Tôi cắn răng chịu đau thấu xương. Hai tay tôi bám chặt thành giường. Đau quá tôi lại choàng tay ôm ngang lưng Trung Úy Chung Do Lin, liền bị nàng xòe tay trái theo ngón võ Tae Kwon Do “dứ dứ” vào mặt tôi. Nhưng tôi vẫn không buông tay ra, thà chết trong tay người đẹp. Tôi mới 25 tuổi, còn độc thân và liều mạng.

Nửa giờ sau tôi được đưa vào phòng lạnh. Tôi chỉ bị gây tê mê ở chân, từ đùi xuống. Qua kính chiếu trên giường mổ, tôi theo dõi thấy Bác Sĩ Kim Kee Young cắt bỏ từng phần bắp thịt đùi và bắp chân phải đã bị thối rữa.

Bác Sĩ Young cho biết tôi đã quá may mắn

Thủy Quân Lục Chiến

như gặp phép lạ. Viên đạn AK bắn xuyên từ bắp đùi trái sang phải, phá vỡ đùi, miệng lớn bằng một bàn tay xoè ra. Chỉ cần nhích lên 1 cm là phá vỡ động mạch chính, sẽ làm cho tôi mất hết máu và chết trong rừng. Hoặc chỉ nhích xuống một 1 cm sẽ làm vỡ xương đùi khiến tôi không thể bò đi xa được và sẽ bị cưa bỏ chân nếu muốn sống sót. Tôi nghĩ chắc Mẹ tôi đã che chở cho tôi. Tôi cũng tin chắc tôi chưa tới số chết.

Một năm sau, khi trở ra đơn vị, một hôm một người lính cũ của đại đội tôi ghé thăm. Anh là Hạ Sĩ Nguyễn Hiệp, cha mẹ gốc người Bắc vào đồn điền cao su Trị Tâm, anh vui vẻ kể:

-Trong trận Bình Giả, em bị bắn trúng tất cả 12 phát đạn vào người. Khi được trực thăng Việt Nam chuyển về Quân Y Viện Cộng Hoà, do em bị ngất xỉu, mấy người lựa thương tưởng em chết rồi nên khiêng bỏ vào nhà xác. Do còn nhiều xác chết tồn đọng nên họ bỏ em gần sát cửa vào. Nửa đêm em chợt tỉnh dậy, nhìn quanh thấy toàn xác chết, em ráng sức bò ra cửa, về hướng khu điều trị có đèn sáng. Mấy người thương binh chợt thấy la hoảng lên có ma và bỏ chạy. Em cứ bò tới cho đến lúc y tá xuất hiện và biết em còn sống nên bỏ lên băng ca khiêng vào phòng cấp cứu.

Hạ Sĩ Nguyễn Hiệp bị VC bắn vào người tất cả 12 viên đạn nhưng không chết vì không trúng chỗ hiểm. Số anh chưa chết, Hiệp được phân loại phé binh và giải ngũ.

Khi còn trong phòng mổ, tôi được một Trung Sĩ Đại Hàn hiến máu vì dự trữ máu loại O không còn. Máu của tôi cho người khác được nhưng chỉ nhận cùng loại máu O.

Đơn vị cho Binh 1 Hoà vào túc trực trong bệnh viện chăm sóc tôi. Tôi bảo anh nhờ vợ nấu cơm cho tôi ăn thay cơm bệnh viện. Một bà chị của người bạn trên Đà Lạt rủ người đẹp Nhan Ngọc Liên xuống thăm tôi. Rồi người yêu cũ là Kim Anh từ Khánh Hội cũng lĩnh

kinh mang quà xuống thăm. Tôi cứ chờ người yêu trên Đà Lạt nhưng mãi không thấy.

Khi chân bị băng bột chặt từ đùi trở xuống, mỗi chiều, người đẹp Đại Hàn Trung Úy Chung Đo Lin cảm cảnh, cho tôi lên xe lăn đẩy lòng vòng dưới vườn hoa, dù tiếng Anh của tôi và nàng đong không được nửa cân, nhưng hai con tim đập cùng nhịp, tôi tìm thấy niềm vui và hạnh phúc.

Trong khi tôi mãi nhớ tới 122 anh em của Tiểu Đoàn 4 TQLC đã ngã xuống trong trận Bình Giả, trong số ấy có đến 20 sĩ quan, với Tiểu Đoàn Trưởng Nguyễn Văn Nho, Tiểu Đoàn Phó Trần Văn Hoán, Đại Đội Trưởng ĐĐ3 Trịnh Văn Huệ K17VB, Võ Văn Song, Nguyễn Lương Bằng và Thủ khoa Khóa 19 Võ Bị Võ Thành Kháng và bạn cùng khóa là Nguyễn Văn Hùng gốc Thiếu sinh quân, mới ra trường chưa kịp lãnh lương...

Và còn bao nhiêu đồng đội nữa, họ đã chiến đấu vô cùng dũng cảm và hy sinh, nhưng rất tiếc trí tôi không còn nhớ họ là những ai, tên gì! Sách sử cũng chẳng ghi, tài liệu không lưu giữ để sau này người đời nhớ ơn họ, để đồng bào làng Bình Giả nhớ đến họ bằng một nén nhang, con cháu họ hãnh diện có cha ông đã hy sinh vì Tổ Quốc. Có tên, có tuổi, vì sao tử trận, tử trận ở đâu, ngày giờ nào nhưng rất tiếc, những người còn sống như chúng tôi đã không biết ghi..., đã không biết viết tên các anh lên giấy khiến các anh mất họ, mất tên nên đành gom chung họ lại, gọi họ là: “Chiến Sĩ Vô Danh”!

Thật đáng trách!

Trần Ngọc Toàn